

Số: 528/QĐ-SKĐAHN

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề
đối với sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù
trong Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định 372/CP ngày 17/12/1980 của Hội đồng Chính Phủ về việc
thành lập Trường đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3651/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 82/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính
phủ về chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các bộ môn nghệ thuật truyền thống và
đặc thù trong các trường văn hóa - nghệ thuật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2006/TTLT-BVHTT-BTC ngày 19 tháng 01 năm
2006 của Bộ trưởng Văn hóa Thông tin và Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực
hiện chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các bộ môn nghệ thuật truyền thống và
đặc thù trong các trường văn hóa - nghệ thuật;

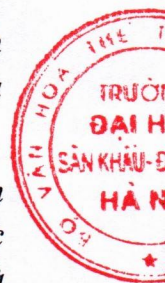
Căn cứ Quyết định số 41/2014/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng
Chính phủ về chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền
thống và đặc thù trong các trường văn hoá - nghệ thuật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BVHTTDL-BTC-BGDĐT-BLĐTBXH
ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng
Bộ tài chính, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh
và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 41/2014/QĐ-TTg ngày
21 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh
viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các trường văn hoá-nghệ thuật;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Công tác học sinh, sinh viên, Phòng Hành chính,
tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện chế độ bồi dưỡng
nghề đối với học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong
Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.



Điều 2. Quy định này được áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học chính quy các ngành/chuyên ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ học kỳ I năm học 2023 – 2024.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng, phó các phòng, khoa liên quan của Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *ZHP*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- Các phòng, khoa liên quan;
- Công bố website trường;
- Lưu VT; CTHSSV(15).



Nguyễn Đình Thi



QUY ĐỊNH

**Về thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề đối với sinh viên
các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù
trong Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-SKĐAHN ngày 01 tháng 6 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định việc thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề đối với sinh viên trình độ đại học chính quy các ngành/chuyên ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, gồm:

1. Ngành Diễn viên sân khấu kịch hát:
 - Chuyên ngành Diễn viên chèo.
 - Chuyên ngành Diễn viên cải lương.
 - Chuyên ngành Diễn viên rối
 - Chuyên ngành Nhạc công KHDT
2. Ngành Biên đạo múa
 - Chuyên ngành Biên đạo múa đại chúng.
3. Ngành Huấn luyện múa.
4. Ngành Biên kịch điện ảnh – truyền hình:
 - Chuyên ngành Biên kịch điện ảnh.
 - Chuyên ngành Biên tập truyền hình.
5. Ngành Đạo diễn điện ảnh – truyền hình:
 - Chuyên ngành Đạo diễn điện ảnh.
 - Chuyên ngành Đạo diễn truyền hình.
6. Ngành Quay phim:
 - Chuyên ngành Quay phim điện ảnh.
 - Chuyên ngành Quay phim truyền hình.
7. Ngành Lý luận, lịch sử và phê bình điện ảnh - truyền hình.
8. Ngành Thiết kế mỹ thuật sân khấu, điện ảnh:
 - Chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật sân khấu.



- Chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật điện ảnh.
- Chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật phim hoạt hình.
- Chuyên ngành Thiết kế trang phục nghệ thuật.
- Chuyên ngành Thiết kế đồ họa kỹ xảo.
- Chuyên ngành Nghệ thuật hóa trang.

Điều 2. Mức bồi dưỡng nghề và đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng nghề

1. Mức bồi dưỡng nghề được chia thành ba mức: 20%; 30% và 40% so với mức học bổng loại khá của học bổng khuyến khích học tập/ tháng theo quy định đối với ngành/chuyên ngành sinh viên đang theo học.

2. Đối tượng sinh viên được hưởng chế độ bồi dưỡng nghề thực hiện theo quy định như sau:

a) Mức 40% mức học bổng loại khá của học bổng khuyến khích học tập/ tháng áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học chính quy các ngành/chuyên ngành:

- Ngành Diễn viên sân khấu kịch hát (gồm các chuyên ngành: Diễn viên chèo; Diễn viên cải lương; Diễn viên Rối; Nhạc công KHDT);
- Ngành Biên đạo múa và chuyên ngành Biên đạo múa đại chúng;
- Ngành Huấn luyện múa.

b) Mức 30% mức học bổng loại khá của của học bổng khuyến khích học tập/ tháng áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học chính quy các ngành/chuyên ngành:

- Ngành Quay phim (gồm các chuyên ngành: Quay phim điện ảnh; Quay phim truyền hình).
- Ngành Thiết kế mỹ thuật sân khấu - điện ảnh (gồm các chuyên ngành: Thiết kế mỹ thuật sân khấu; Thiết kế mỹ thuật điện ảnh; Thiết kế mỹ thuật phim hoạt hình; Thiết kế trang phục nghệ thuật; Nghệ thuật hóa trang; Thiết kế đồ họa kỹ xảo).

c) Mức 20% mức học bổng loại khá của học bổng khuyến khích học tập/ tháng áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học chính quy các ngành/chuyên ngành:

- Ngành Biên kịch điện ảnh – truyền hình (gồm các chuyên ngành: Biên kịch điện ảnh; Biên tập truyền hình).

- Ngành Đạo diễn điện ảnh – truyền hình (gồm các chuyên ngành: Đạo diễn điện ảnh; Đạo diễn truyền hình).

- Ngành Lý luận, lịch sử và phê bình điện ảnh - truyền hình.

Điều 3. Phương thức chi trả chế độ bồi dưỡng nghề

1. Tiền bồi dưỡng nghề được tính theo từng học kỳ và không áp dụng trong thời gian sinh viên nghỉ hè.

2. Tiền bồi dưỡng nghề của học kỳ này sẽ được chi trả vào đầu học kỳ tiếp theo.

3. Tiền bồi dưỡng nghề theo các mức quy định tại điều 2 của Quy định này được thanh toán căn cứ theo thời gian học tập được quy định trong thời khóa biểu hằng năm được Hiệu trưởng phê duyệt (bao gồm cả thời gian học môn Giáo dục Quốc phòng – An ninh), cụ thể như sau:

a) Đối với những tháng có thời gian học từ 10 ngày trở lên: thanh toán 100% số tiền bồi dưỡng nghề theo quy định.

b) Đối với những tháng có thời gian học dưới 10 ngày: thanh toán 50% số tiền bồi dưỡng nghề theo quy định.

c) Đối với học kỳ cuối (học kỳ tốt nghiệp) sinh viên được hưởng 1/3 số tiền bồi dưỡng nghề theo quy định.

4. Trường hợp người được hưởng chế độ chưa nhận tiền bồi dưỡng nghề theo thời gian quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

5. Kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Quy định về dừng cấp chế độ bồi dưỡng nghề

1. Sinh viên bị kỷ luật từ khiển trách trở lên trong học kỳ nào thì không được nhận chế độ bồi dưỡng nghề trong học kỳ đó.

2. Sinh viên xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập, tạm ngừng học để có thời gian củng cố kiến thức, cải thiện kết quả học tập hoặc xin thôi học thì không được nhận chế độ bồi dưỡng nghề trong học kỳ đó.

3. Sinh viên là cán bộ đi học, là con Thương bệnh binh.

4. Sinh viên tốt nghiệp muộn không được hưởng bồi dưỡng nghề ở học kỳ cuối.

Điều 5. Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị hưởng chế độ bồi dưỡng nghề

1. Trình tự, thủ tục và hồ sơ

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày khai giảng năm học, Phòng Công tác học sinh, sinh viên phối hợp với Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ và các Khoa thông báo và hướng dẫn cho sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ bồi dưỡng nghề

để sinh viên hoàn thiện và nộp Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi (Phụ lục 1) ban hành kèm Quyết định này.

b) Đầu khóa học, khoa triển khai tới các lớp mẫu đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi. Sau đó, Khoa tổng hợp gửi về Phòng Công tác học sinh, sinh viên trước ngày 15/11.

c) Nếu sinh viên không nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ bồi dưỡng nghề sẽ không được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định.

2. Xét duyệt và thẩm định hồ sơ

Phòng Công tác học sinh, sinh viên phối hợp với Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ tổ chức quy trình kiểm tra, đối chiếu để xét duyệt hồ sơ, đề xuất phương án trình Hiệu trưởng quyết định việc thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề đối với sinh viên; Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng nghề theo quy định, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác học sinh, sinh viên

- Phối hợp với Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ và các khoa quản lý sinh viên hướng dẫn sinh viên kê khai Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi.
- Tổ chức tiếp nhận Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi của sinh viên.
- Phối hợp với Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ thẩm định Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi của sinh viên.
- Thẩm định danh sách sinh viên thuộc đối tượng được hưởng bồi dưỡng nghề trình Ban Giám hiệu nhà trường xét duyệt.
- Quản lý Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi của sinh viên.

2. Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ phối hợp với Phòng Công tác học sinh, sinh viên và các khoa quản lý sinh viên hướng dẫn sinh viên kê khai và thẩm định Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi.

3. Lập dự toán, chi trả và thanh quyết toán kinh phí bồi dưỡng nghề cho sinh viên theo quy định.

4. Các khoa quản lý sinh viên

- Phối hợp với Phòng Công tác học sinh, sinh viên và Phòng Hành chính, Tổng hợp – Bộ phận Tài vụ hướng dẫn sinh viên kê khai Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi.
- Thu nhận Đơn đề nghị hỗ trợ chế độ ưu đãi.

- Lập danh sách sinh viên được hưởng chế độ bồi dưỡng nghề (Phụ lục 2) và nộp về Phòng Công tác học sinh, sinh viên để thẩm định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, các đơn vị báo về Phòng Công tác học sinh, sinh viên để tổng hợp, trình Ban Giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết. mt



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Thi

